TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI * Số 1323-QĐ/TU	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

QUY ĐỊNH
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

---

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 137-QĐ/TW ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khoá XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại Tờ trình số 1015-TTr/BTCTU ngày 21/12/2023,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy như sau:

Điều 1. Chức năng

Là cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị trong tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. ***Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và thực hiện***

1.1. Phối hợp chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định, chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

1.2. Chủ trì, phối hợp xây dựng các đề án về tổ chức bộ máy cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; về xây dựng cơ sở đảng; về quản lý cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ và chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý; về quản lý công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường Trực tỉnh ủy.

1.3. Chủ trì, phối hợp với các cấp ủy đảng, tổ chức đảng và các ban, cơ quan đảng cấp tỉnh giúp Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, tuyển chọn; nhận xét, đánh giá; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí, phân công, bổ

nhiệm, bổ nhiệm lại; giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định; điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

1.4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị ở tỉnh. Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh theo phân cấp, ủy quyền.

1.5. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở khối đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh. Phối hợp với các cơ quan chức năng, các cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

1.6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên và tương đương, chuyên viên chính và tương đương đối với công chức và xét thăng hạng nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội theo ủy quyền.

1.7. Quản lý hồ sơ cán bộ diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

1.8. Thực hiện thống kê về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh theo phân cấp, ủy quyền; công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ở tỉnh.

1.9. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức xây dựng Đảng.

1.10. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

1.11. Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên; tuyển dụng, nâng ngạch, xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh ủy theo phân cấp.

1.12. Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

2. *Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát*

2.1. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng; việc thực hiện phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và biên chế của hệ thống chính trị của tỉnh theo phân cấp và theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.2. Hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, hồ sơ đảng viên, cơ sở dữ liệu đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng, xét tặng huy hiệu Đảng, cấp phát thẻ đảng viên, xoá tên đảng viên, giải quyết khiếu nại và vấn đề đảng tịch cho đảng viên trong Đảng bộ tỉnh; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quản lý biên chế của các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy.

2.3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách và công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành của tỉnh theo phân cấp quản lý.

3. *Thẩm định, thẩm tra*

3.1. Thẩm định các đề án, văn bản về tổ chức xây dựng Đảng, về cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ và về tổ chức bộ máy, biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

3.2. Tham gia ý kiến đối với đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và các cơ quan trong tỉnh quyết định theo phân cấp.

3.3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định; điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trước khi trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy.

3.4. Chủ trì thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

4. *Phối hợp*

4.1. Với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm thuộc lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng; công tác cán bộ đối với những trường hợp thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

4.2. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng đoàn, Ban cán sự đảng, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

4.3. Với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành liên quan trong việc thể chế hoá các nghị quyết, quyết định của Đảng về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ.

4.4. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh hướng dẫn xây dựng và kiểm tra thực hiện quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và các đảng ủy trực thuộc.

4.5. Với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy trong tham mưu, đề xuất cho Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

2. Được yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mình.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan mình phụ trách.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Trung ương.

Điều 4. Tổ chức bộ máy

1. ***Lãnh đạo Ban***

Gồm trưởng ban và các phó trưởng ban. Số lượng phó trưởng ban (không bao gồm phó trưởng ban kiêm nhiệm) do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2. ***Các đơn vị trực thuộc***

Có 04 phòng trực thuộc gồm:

- Phòng Tổ chức, cán bộ.

- Phòng Tổ chức đảng, đảng viên.

- Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ.

- Văn phòng Ban.

Điều 5. Về tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức và người lao động theo hợp đồng

1. ***Về tiêu chuẩn chức danh***

Việc xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm của cán bộ, công chức và người lao động theo hợp đồng của cơ quan do Ban Tổ chức Tỉnh ủy xây dựng, thẩm định và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét theo quy định.

2. ***Về cơ cấu cán bộ, công chức và người lao động theo hợp đồng***

Bố trí hợp lý cơ cấu cán bộ, công chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan. Số lượng người lao động theo hợp đồng giao cho lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy quyết định nhưng không quá 02 người.

Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn trực thuộc Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Trên cơ sở Quy định này, Ban Tổ chức Tỉnh ủy xây dựng và ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các phòng thuộc Ban; bảo đảm nguyên tắc không chồng chéo, trùng lắp chức năng, nhiệm vụ giữa các phòng thuộc Ban; một phòng thực hiên nhiều việc và một việc chỉ giao cho một phòng chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. ***Quan hệ với Ban Tổ chức Trung ương***

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo cho Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

2. ***Quan hệ với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy***

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo của Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến, tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công; về chương trình công tác của cơ quan.

3. ***Quan hệ với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và các ban tổ chức cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy***

3.1. Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chuyên môn, tổ chức và cán bộ theo phân cấp.

3.2. Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với các ban tổ chức cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

4. ***Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh***

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh là quan hệ phối hợp.

4.1. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4.2. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. ***Quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh***

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp.

5.1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý nhà nước. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5.2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, thì đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 10-QĐi/TU ngày 28/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2. Căn cứ Quy định này và các quy định có liên quan, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tiến hành rà soát, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, điều chỉnh Đề án thực hiện thí điểm bố trí, sử dụng, tuyển dụng và quản lý công chức theo vị trí việc làm của cơ quan cho phù hợp; ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của các phòng thuộc Ban.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Tỉnh ủy Quảng Ngãi
28-12-2023 14:52:17 +07:00

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

Đặng Ngọc Huy

Nơi nhận:
- Ban Bí thư *(báo cáo)*,
- Ban Tổ chức Trung ương *(báo cáo)*,
- Vụ Địa phương II, BTCTW *(báo cáo)*,
- Các cơ quan chuyên trách TM, GV Tỉnh ủy,
- Các Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- VPTU: CVP, PCVP, P.TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.